

Số: /GP-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

## GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

### **BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước và Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt công trình thủy điện A Lin B1, tỉnh Thừa Thiên Huế của Công ty cổ phần thủy điện Trường Phú và Hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty cổ phần thủy điện Trường Phú (địa chỉ tại số 189 Phạm Văn Đồng, phường Vĩ Dạ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: công trình thủy điện A Lin B1.

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: phát điện.

3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: sông A Lin, phụ lưu cấp 1 của sông A Sáp thuộc hệ thống sông Mê Công và sông Rào Trăng, phụ lưu cấp 1 của sông Bồ thuộc hệ thống sông Hương.

4. Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác, sử dụng nước:

- Xã Hồng Trung, xã Hồng Vân, huyện A Lưới và xã Phong Xuân, xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tọa độ các hạng mục chính của công trình theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực  $107^{\circ}00'$ , múi chiếu  $3^{\circ}$ :

TT	Hạng mục	Tọa độ	
		X	Y
1	Đập dâng A Lin 3	1.804.130	515.558
2	Đập dâng A Lin B1	1.812.994	518.395
3	Cửa lấy nước	1.813.106	518.360
4	Nhà máy thủy điện	1.814.292	520.987
5	Cửa xả ra sông sau nhà máy	1.814.206	521.031

5. Chế độ khai thác: công trình vận hành theo chế độ điều tiết ngày đêm.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: công suất lắp máy là 46MW; lưu lượng phát điện lớn nhất qua nhà máy là 17,82m<sup>3</sup>/s.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: công trình thủy điện A Lin B1 là công trình thủy điện kiểu đường dẫn và chuyển nước; đập A Lin 3 được xây dựng trên dòng chính sông A Lin, nước được chuyển từ hồ A Lin 3 sang tuyến đập A Lin B1 được xây dựng trên dòng chính sông Rào Trăng, nước được dẫn từ tuyến đập A Lin B1 đến nhà máy để phát điện, nước sau phát điện được trả lại dòng chính sông Rào Trăng tại vị trí cách tuyến đập khoảng 3,2km.

8. Thời hạn của Giấy phép là mười (10) năm.

**Điều 2.** Công ty cổ phần thủy điện Trường Phú chỉ được phép khai thác, sử dụng nước theo quy định tại Điều 1 của Giấy phép này nếu bảo đảm các yêu cầu sau đây:

1. Tuân thủ quy trình vận hành hồ chứa và quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Hương được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tuân thủ theo lệnh điều hành vận hành hồ chứa của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp lũ, lụt, hạn hán thiếu nước và các trường hợp khẩn cấp khác.

2. Bảo đảm duy trì lưu lượng xả thường xuyên, liên tục sau đập A Lin 3 không nhỏ hơn 2 m<sup>3</sup>/s và sau đập A Lin B1 không nhỏ hơn 0,17 m<sup>3</sup>/s; khi Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có yêu cầu cấp nước gia tăng ở hạ du thì công trình thủy điện A Lin B1 phải xả nước về hạ du theo yêu cầu.

3. Xây dựng quy chế và phương án phối hợp vận hành với đơn vị quản lý, vận hành các hồ khác ở thượng và hạ lưu công trình trong việc bảo đảm an toàn công trình, điều tiết giảm lũ, đảm bảo dòng chảy tối thiểu và nhu cầu sử dụng nước hạ du tuyến đập A Lin 3 và A Lin B1 theo quy định và bảo đảm không gây lũ, lụt, ngập úng nhân tạo.

4. Hoàn thành việc lắp đặt camera và các thiết bị quan trắc tự động để thực hiện việc quan trắc, giám sát trực tuyến mực nước hồ, lưu lượng phát điện của nhà máy, lưu lượng xả dòng chảy tối thiểu, lưu lượng xả qua tràn của hồ chứa A Lin 3 và định kỳ lưu lượng xả qua tràn của hồ chứa A Lin B1 theo quy định; kết nối, cập nhật số liệu quan trắc tại công trình vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

5. Bố trí thiết bị, nhân lực để thực hiện việc vận hành hồ chứa, quan trắc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước của công trình; quan trắc, dự báo lượng nước đến hồ để phục vụ vận hành hồ chứa; lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng hàng ngày, tháng, năm.

6. Bảo đảm vận hành công trình an toàn, có phương án để đối phó với tình huống vỡ đập, các tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an toàn công trình, tính mạng và tài sản của nhân dân; có trách nhiệm hỗ trợ người dân địa phương nơi xây dựng công trình.

7. Trường hợp do vận hành công trình thủy điện A Lin B1 gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản và hoạt động sản xuất của người dân địa phương ở phía thượng và hạ lưu công trình A Lin B1 thì phải có trách nhiệm khắc phục hậu quả kịp thời và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện việc thông báo, cảnh báo để bảo đảm an toàn cho người dân và các hoạt động có liên quan trên các sông A Lin và Rào Trăng ở khu vực hạ lưu đập, nhà máy trước khi vận hành xả lũ qua tràn hoặc bắt đầu vận hành xả nước qua phát điện.

9. Phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan liên quan trong việc thực hiện cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước và quản lý bảo vệ hồ chứa theo quy định hiện hành.

10. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

11. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

12. Trường hợp gây ô nhiễm, ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác hoặc xảy ra sự cố công trình thì phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời đến các cơ quan chức năng ở Trung ương, địa phương để có biện pháp xử lý.

13. Trường hợp phát sinh mục đích khai thác, sử dụng nước khác hoặc phải điều chỉnh các nội dung của Giấy phép thì Công ty phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt và hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

14. Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

15. Định kỳ hằng năm, báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước tại công trình thủy điện A Lin B1, gửi về Cục Quản lý tài nguyên nước và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế theo quy định.

**Điều 3.** Công ty cổ phần thủy điện Trường Phú được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 01 năm 2020 và thay thế giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 684/GP-BTNMT ngày 15 tháng 4 năm 2011 do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp./.

**Nơi nhận:**

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục Điều tiết điện lực - Bộ Công Thương;
- Thanh tra Bộ TN&MT;
- Sở TN&MT tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục Thuế tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Công ty cổ phần thủy điện Trường Phú (02);
- Lưu: VT, VPMC Bộ TN&MT, HSCP (02), TNN (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Lê Công Thành**